TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG NINH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 40/2018/QĐST-HNGĐ	*Quảng Ninh, ngày 11 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 45/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2018, giữa:

Anh Hoàng Tuấn K, địa chỉ: Tiểu khu X, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Chị Hoàng Thị Ngọc A, địa chỉ: Tiểu khu X, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Tuấn K và chị Hoàng Thị Ngọc A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Anh Hoàng Tuấn K và chị Hoàng Thị Ngọc A đều thống nhất không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Anh Hoàng Tuấn K và chị Hoàng Thị Ngọc A thống nhất hiện nay, tài sản chung còn có 70.000.000đồng do chị A đang giữ, hai bên đã tự thỏa thuận phân chia, yêu cầu Tòa án ghi nhận.

Ghi nhận sự tự thỏa thuận phân chia tài sản chung giữa anh Hoàng Tuấn K và chị Hoàng Thị Ngọc A như sau: Chị A giao cho anh K 50.000.000đồng, anh K đã nhận đủ số tiền này, chị A được hưởng 20.000.000đồng; hai bên không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án anh Hoàng Tuấn K và chị Hoàng Thị Ngọc A thỏa thuận anh K chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đồng, thay cho chị A.

Số tiền án phí anh K phải nộp được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/ 0004583, ngày 01-6-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Anh K được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Q.Ninh;
- Chi cục THADS huyện Q;
- TAND tỉnh Q.Bình;
- UBND TT Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Mậu Đảo